

Số: /PA-UBND

Đình Lập, ngày tháng 5 năm 2026

PHƯƠNG ÁN
Thực hiện sắp xếp thôn năm 2026 trên địa bàn xã Đình Lập

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 209/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 28/5/2026, UBND xã Đình Lập xây dựng Phương án đề xuất thực hiện sắp xếp thôn năm 2026 như sau:

I. HIỆN TRẠNG THÔN, TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN QUẢN LÝ

1. Tổng số thôn trên địa bàn xã Đình Lập: 26 thôn.

2. Số thôn chưa đảm bảo tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định (dưới 150 hộ gia đình đối với thôn, dưới 300 hộ gia đình đối với tổ dân phố): 23/26 thôn.

(Có phục lục I.1, I.2 gửi kèm)

II. ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN NĂM 2026

1. Phương án sắp xếp thôn 1 với thôn 8

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn 1:

+ Số hộ gia đình: 114 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn 8:

- + Số hộ gia đình: 126 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: Thôn Tân Tiến;
- Số hộ gia đình: 240 hộ;
- Chính sách đặc thù (đề xuất): Không có;
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 04 người, trong đó:
 - + Số lượng tiếp tục bố trí: 03 người;
 - + Số lượng dôi dư: 01 người;
- + Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế.
- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của Thôn 1 để hoạt động.

2. Phương án sáp nhập thôn Khe Vuông với thôn Quyết Tiến

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn Khe Vuông:
 - + Số hộ gia đình: 45 hộ;
 - + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
 - + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
 - + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn Quyết Tiến

- + Số hộ gia đình: 95 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 03 người.
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: Quyết Tiến;
- Số hộ gia đình: 140 hộ;
- Chính sách đặc thù (đề xuất): Không có;
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 05 người, trong đó:

- + Số lượng tiếp tục bố trí: 02 người;
- + Số lượng dôi dư: 03 người (nghỉ theo nguyện vọng cá nhân);
- + Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời kiện toàn lại các chức danh ở thôn sau sắp xếp.
- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của Thôn Quyết Tiến để hoạt động.

3. Phương án sáp nhập thôn 5 với một phần diện tích, dân số của thôn 6 và thôn 7

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn 5:

- + Số hộ gia đình: 135 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Một phần diện tích, dân số thôn 6:

- + Số hộ gia đình: 71 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4;

- Một phần diện tích, dân số thôn 7:

- + Số hộ gia đình: 52 hộ.
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: Bình An;
- Số hộ gia đình: 258 hộ;
- Chính sách đặc thù (đề xuất): Không có;
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 04 người, trong đó:

- + Số lượng tiếp tục bố trí: 02 người;
- + Số lượng dôi dư: 02 người (nghỉ theo nguyện vọng cá nhân);

+ Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời kiện toàn lại các chức danh ở thôn sau sắp xếp.

- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của Thôn 5 để hoạt động.

4. Phương án sáp nhập một phần diện tích, dân số của thôn 7 với một phần diện tích, dân số của thôn 6

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Một phần diện tích, dân số thôn 7:

+ Số hộ gia đình: 175 hộ.

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có.

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Một phần diện tích, dân số thôn 6:

+ Số hộ gia đình: 52 hộ.

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: Đại An;

- Số hộ gia đình: 227 hộ;

- Chính sách đặc thù (đề xuất): Không có;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 02 người, trong đó:

+ Số lượng tiếp tục bố trí: 02 người.

+ Số lượng dôi dư: 0 người.

- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của thôn 7 để hoạt động.

5. Phương án sáp nhập thôn Còn Đuống với thôn Kim Quán

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn Còn Đuống:

+ Số hộ gia đình: 93 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn Kim Quán:

+ Số hộ gia đình: 116 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: Cồn Kim;

- Số hộ gia đình: 209 hộ;

- Chính sách đặc thù (đề xuất): Không có;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 04 người, trong đó:

+ Số lượng tiếp tục bố trí: 02 người.

+ Số lượng dôi dư: 02 người (nghỉ theo nguyện vọng cá nhân);

+ Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời kiện toàn lại các chức danh ở thôn sau sắp xếp.

- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của thôn Kim Quán để hoạt động.

6. Phương án sáp nhập thôn Tà Hón với thôn Bản Chuông

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn Tà Hón:

+ Số hộ gia đình: 106 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người.

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn Bản Chuông:

+ Số hộ gia đình: 51 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: Tà Hón;

- Số hộ gia đình: 157 hộ;

- Chính sách đặc thù (đề xuất): Không có;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 04 người, trong đó:

+ Số lượng tiếp tục bố trí: 0 người;

- + Số lượng dôi dư: 04 người (nghỉ theo nguyện vọng cá nhân);
- + Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời kiện toàn lại các chức danh ở thôn sau sắp xếp.
- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của thôn Tà Hón để hoạt động.

7. Phương án sáp nhập thôn Nà Pá với thôn Còn Sung và một phần diện tích, dân số thôn Khe Pùng

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn Nà Pá:

- + Số hộ gia đình: 80 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn Còn Sung:

- + Số hộ gia đình: 63 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Một phần diện tích, dân số thôn Khe Pùng:

- + Số hộ gia đình: 20 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Thôn đặc biệt khó khăn;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: Nà Pá;
- Số hộ gia đình: 163 hộ;
- Chính sách đặc thù (đề xuất): Đề xuất tiếp tục cho Nhân dân thôn Khe Pùng được hưởng chế độ, chính sách đối với thôn đặc biệt khó khăn.
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 06 người, trong đó:
 - + Số lượng tiếp tục bố trí: 0 người;
 - + Số lượng dôi dư: 06 người (nghỉ theo nguyện vọng cá nhân);
 - + Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế theo nguyện vọng

cá nhân, đồng thời kiện toàn lại các chức danh ở thôn sau sắp xếp.

- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của thôn Nà Pá để hoạt động.

8. Phương án sáp nhập thôn Còn Quan với thôn Pò Khoang, thôn Ngàn Chả và một phần diện tích, dân số thôn Khe Pùng

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn Còn Quan:

+ Số hộ gia đình: 27 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn Pò Khoang:

+ Số hộ gia đình: 23 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 03 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn Ngàn Chả:

+ Số hộ gia đình: 20 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Thôn đặc biệt khó khăn;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Một phần diện tích, dân số thôn Khe Pùng:

+ Số hộ gia đình: 15 hộ.

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Thôn đặc biệt khó khăn.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập

- Tên thôn mới: Yên Vượng;

- Số hộ gia đình: 85 hộ;

- Chính sách đặc thù (đề xuất): Đề xuất tiếp tục cho Nhân dân thôn Ngàn Chả được hưởng chế độ, chính sách đối với thôn đặc biệt khó khăn;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 07 người, trong đó:

+ Số lượng tiếp tục bố trí: 02 người;

+ Số lượng dôi dư: 05 người (nghỉ theo nguyện vọng cá nhân);

+ Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời kiện toàn lại các chức danh ở thôn sau sắp xếp.

- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của thôn Cồn Quan để hoạt động.

9. Phương án sáp nhập thôn Phật Chỉ với thôn Khe Mạ

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn Phật Chỉ:

+ Số hộ gia đình: 97 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn Khe Mạ:

+ Số hộ gia đình: 90 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập

- Tên thôn mới: Phật Chỉ;

- Số hộ gia đình: 187 hộ;

- Chính sách đặc thù (đề xuất): Không có;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 04 người, trong đó:

+ Số lượng tiếp tục bố trí: 0 người.

+ Số lượng dôi dư: 04 người (nghỉ theo nguyện vọng cá nhân);

+ Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời kiện toàn lại các chức danh ở thôn sau sắp xếp.

- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của thôn Phật Chỉ để hoạt động.

10. Phương án sáp nhập thôn Bình Chương 1 với thôn Pò Tấu và một phần diện tích, dân số thôn Bình Chương 2

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn Bình Chương 1:

- + Số hộ gia đình: 114 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Thôn Pò Tấu:

- + Số hộ gia đình: 35 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Một phần diện tích, dân số thôn Bình Chương 2:

- + Số hộ gia đình: 20 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: Bình Chương;
- Số hộ gia đình: 169 hộ;
- Chính sách đặc thù (đề xuất): Không có;
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 04 người, trong đó:
- + Số lượng tiếp tục bố trí: 02 người;
- + Số lượng dôi dư: 02 người (nghỉ theo nguyện vọng cá nhân);

+ Phương án giải quyết dôi dư: Nghỉ tinh giản biên chế theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời kiện toàn lại các chức danh ở thôn sau sắp xếp.

- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của thôn Bình Chương 1 để hoạt động.

11. Phương án sáp nhập thôn Còn Áng với một phần diện tích, dân số thôn Bình Chương 2

a) Thực trạng các thôn thực hiện sắp xếp

- Thôn Còn Áng:

- + Số hộ gia đình: 42 hộ;
- + Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Thôn đặc biệt khó khăn;
- + Số người hoạt động không chuyên trách: 01 người;
- + Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

- Một phần diện tích, dân số thôn Bình Chương 2:

+ Số hộ gia đình: 44 hộ;

+ Chính sách đặc thù (Đặc biệt khó khăn, biên giới): Không có;

+ Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

+ Cơ sở vật chất: Nhà văn hóa cấp 4.

b) Tổ chức thôn sau sáp nhập:

- Tên thôn mới: An Bình;

- Số hộ gia đình: 86 hộ;

- Chính sách đặc thù (đề xuất): Đề xuất tiếp tục cho Nhân dân thôn Còn Ấng được hưởng chế độ, chính sách đối với thôn đặc biệt khó khăn;

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách 03 người

+ Số lượng tiếp tục bố trí: 03 người.

+ Số lượng dôi dư: 0 người.

- Cơ sở vật chất: Đề xuất sử dụng nhà văn hóa của thôn Bình Chương 2 để hoạt động.

(Có phục lục I.3, I.4, I.5 gửi kèm)

III. PHƯƠNG ÁN ĐỔI TÊN THÔN ĐỐI VỚI CÁC THÔN KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Thôn 2

- Quy mô hộ gia đình: 155 hộ;

- Tên thôn mới: thôn Thành Công.

2. Thôn 3

- Quy mô hộ gia đình: 185 hộ;

- Tên thôn mới: thôn Hòa Bình.

3. Thôn 4

- Quy mô hộ gia đình: 180 hộ;

- Tên thôn mới: thôn Tân An.

IV. THỰC TRẠNG CÁC THÔN, TỔ DÂN PHỐ KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN NHƯNG KHÔNG ĐỀ XUẤT SẮP XẾP: Không có.

V. HIỆU QUẢ CỦA PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

1. Số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, tổ chức lại: 14 thôn (Trong đó:

giảm 12 thôn; sau sắp xếp còn 03 thôn không đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định).

2. Giảm số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: 14 người.

3. Hiệu quả về tiết kiệm kinh phí, cơ sở vật chất

- Sau sắp xếp, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn giảm 14 người, góp phần giảm đáng kể kinh phí chi phụ cấp hằng tháng, kinh phí hỗ trợ hoạt động của các tổ chức ở thôn và các khoản chi hành chính liên quan. Nguồn kinh phí tiết kiệm được có điều kiện tập trung cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Việc giảm 12 đầu mối thôn giúp tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở, giảm số lượng các cuộc họp, hội nghị, hồ sơ hành chính, qua đó giảm chi phí tổ chức hoạt động thường xuyên và nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

- Về cơ sở vật chất, trước khi sắp xếp, các thôn đều có nhà văn hóa riêng; sau sắp xếp chỉ lựa chọn một nhà văn hóa làm nơi sinh hoạt chung của thôn mới, nhiều nhà văn hóa còn lại có thể được tận dụng làm điểm sinh hoạt cộng đồng, nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao theo cụm dân cư hoặc phục vụ các mục đích công ích khác. Điều này giúp nâng cao hiệu suất khai thác, sử dụng tài sản công, hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải và tránh phát sinh nhu cầu xây dựng mới.

- Quy mô thôn sau sắp xếp lớn hơn, số hộ dân đông hơn sẽ tạo điều kiện thuận lợi để tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cấp nhà văn hóa, sân thể thao, hệ thống loa truyền thanh, đường giao thông nông thôn và các công trình công ích phục vụ cộng đồng theo hướng đồng bộ, hiện đại hơn.

VI. KHÓ KHĂN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn

Hiện nay Nhà văn hoá thôn tại một số thôn đã xuống cấp, diện tích nhỏ hẹp, không đủ điều kiện sinh hoạt với quy mô số hộ dân cư khi sáp nhập thôn.

- Công tác quản lý và điều hành ở thôn mới sáp nhập thời gian đầu gặp một số khó khăn nhất định; việc sắp xếp các chức danh người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn phần nào gặp khó khăn nhất định sau sắp xếp.

- Hiện nay trên địa bàn xã còn 03 thôn đặc biệt khó khăn (Còn Áng, Khe Púng, Ngàn Chả), việc sáp nhập các thôn đặc biệt khó khăn ảnh hưởng trực tiếp đến chế độ, chính sách người dân hiện hưởng.

- Một số thôn có dân cư phân tán không tập trung, phong tục tập quán riêng biệt; tâm lý người dân lo lắng khi thực hiện sáp nhập thôn ảnh hưởng tới việc thực hiện thủ tục hành chính của người dân.

- Thông Quyết Tiến người dân không muốn sáp nhập, vì trước đây thôn

thuộc xã Bình Xá (cũ) là xã Biên Giới, sau khi sáp nhập vào xã Đình Lập không được hưởng các chế độ, chính sách như trước đây, ảnh hưởng đến cuộc sống, nhất là việc học tập của con em, nên dự báo sẽ gặp khó khăn khi lấy ý kiến nhân dân về phương án sáp nhập.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí để xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng nhà văn hóa, sân thể thao và các công trình công cộng tại các thôn mới sau sắp xếp nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục cho phép người dân thuộc các thôn đặc biệt khó khăn trước khi sắp xếp (Còn Áng, Khe Pùng, Ngàn Chả) tiếp tục được thụ hưởng các chế độ, chính sách đối với thôn đặc biệt khó khăn sau sắp xếp, nhằm bảo đảm quyền lợi của Nhân dân.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, có cơ chế áp cho con em tại các thôn liền kề xã biên giới được tham gia học tập tại trường nội trú liên cấp và được hưởng các chế độ, chính sách như các em thường trú tại xã có trường.

- Đề nghị cấp trên xem xét, kéo dài thời gian hỗ trợ tham gia BHYT cho các đối tượng được quy định tại Nghị định 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

- Đề nghị Sở Nội vụ kịp thời hướng dẫn việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp.

Trên đây là Phương án thực hiện sắp xếp thôn năm 2026 trên địa bàn xã Đình Lập, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và tổ chức chính trị - xã hội;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy quân sự xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

(b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chiến Hiệp